

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THÁI SON

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2908253/CV-TS

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2025

V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính

Kính gửi: - **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**
- **NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Thái Sơn gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Thái Sơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305173688
- Ngày cấp: 22/08/2007 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 0983855935 Số fax giao dịch: ...
- Địa chỉ thư điện tử: info@thesakura.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần chưa đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Mã số thuế: 0305173688

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: 6 tháng (từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/06/2025)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo (*trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty mẹ, các chỉ tiêu tài chính sử dụng số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất, đồng thời ghi rõ nguồn báo cáo*):

Chỉ tiêu	Kỳ trước*	Kỳ báo cáo
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	17.700.460.033.527	19.653.601.985.601
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	13.500.000.000.000	13.500.000.000.000
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.200.460.033.527	6.153.601.985.601
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-
- Chênh lệch tỷ giá	-	-
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	38.503.921.990.146	82.722.570.068.414
- Nợ vay ngân hàng	-	-
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	-	1.874.452.762.345
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	-	1.874.452.762.345
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	-	0
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	-	-
- Nợ phải trả khác	38.503.921.990.146	80.848.117.306.069
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0,69	0,81
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	2,18	4,21
4. Khả năng thanh toán (lần):	-	-
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	0,91	1,42
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	0,86	1,34
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	0,82	1,35
5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):	-	-
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	-	0,10
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	-	0,10
6. Lợi nhuận (đồng):	-	-
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	(232.868.317.737)	1.139.793.000.500
- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	(236.719.528.127)	846.665.445.673
- Lỗ lũy kế (nếu có)	-	-
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):	-	-
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,42%	0,83%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-1,34%	4,31%
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)	0	0
- Tỷ lệ an toàn vốn (%)	N/A	N/A
- Tỷ lệ an toàn tài chính khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành (%)	N/A	N/A

33
C
C
UT
TH
GBI

12

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính 06 tháng đã được soát xét bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty và công ty con tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Công ty và công ty con cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

173
VGT'
PHÂN
XÂY D
ISOI
-T.PY

M

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)



NGUYỄN THỊ DUNG
Kế toán

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC NGƯỜI
ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



VŨ QUYẾT THẮNG
Tổng giám đốc

Tài liệu kèm theo theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP

